

CÔNG TY TNHH ECOTIMBER
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ECOTIMBER

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ECOTIMBER COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: ECOTIMBER CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 2400976713

3. Ngày thành lập: 25/10/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Thôn Cầy, Xã Hương Sơn, Huyện Lạng Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0842056711

Fax:

Email: ecotimber@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: Thang máy, thang cuốn; cửa cuốn, cửa tự động; dây dẫn chống sét; hệ thống hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. (Trừ lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp)	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, - Chống ẩm các toà nhà, - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, - Uốn thép, - Xây gạch và đặt đá, - Lợp mái các công trình nhà để ở, - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt; - Xây dựng bể bơi ngoài trời; - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà;	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa (trừ hoạt động đấu giá)	4610
6.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
7.	Bán buôn thực phẩm	4632
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653(Chính)
9.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy dệt, may, da giày; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi); - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế; - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu	4659

10.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến - Bán buôn xi măng - Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi - Bán buôn kính xây dựng - Bán buôn sơn, vécni - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh - Bán buôn đồ ngũ kim	4663
11.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đầu Chi tiết: - Bán buôn phân bón, thuốc trừ sâu và hóa chất khác sử dụng trong nông nghiệp; - Bán buôn hoá chất công nghiệp; Bán buôn chất dẻo dạng nguyên sinh.	4669
12.	Trồng cây hàng năm khác Chi tiết: - Trồng cây gia vị hàng năm; - Trồng cây dược liệu, hương liệu hàng năm	0119
13.	Trồng cây ăn quả	0121
14.	Trồng cây lấy quả chứa dầu	0122
15.	Trồng cây hồ tiêu	0124
16.	Trồng cây cao su	0125
17.	Trồng cây cà phê	0126
18.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
19.	Hoạt động dịch vụ chăn nuôi	0162
20.	Hoạt động dịch vụ sau thu hoạch	0163
21.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
22.	Khai thác gỗ	0220
23.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
24.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đầu Chi tiết: Xuất nhập khẩu những mặt hàng công ty kinh doanh	8299
25.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ	1610
26.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
27.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
28.	Sản xuất hoá chất cơ bản	2011
29.	Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh	2013
30.	Sản xuất thuốc trừ sâu và sản phẩm hoá chất khác dùng trong nông nghiệp	2021

31.	Sản xuất sơn, véc ni và các chất sơn, quét tương tự; sản xuất mực in và ma tít	2022
32.	Sản xuất sản phẩm từ plastic	2220
33.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
34.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
35.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
36.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
37.	Xây dựng nhà để ở	4101
38.	Xây dựng nhà không để ở	4102
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn. - Xây dựng các công trình công ích khác chưa được phân vào đâu. (Trừ hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan)	4229
41.	Xây dựng công trình thủy	4291
42.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
43.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
44.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...).	4299
45.	Phá dỡ (không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4311
46.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm hoạt động nổ mìn)	4312
47.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
48.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752

